

**SỞ Y TẾ HÀ NỘI**  
**BỆNH VIỆN DA LIỄU HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 674 /BVDL-ĐTCĐT

Vv báo cáo danh sách người  
đã hoàn thành thực hành tại  
Bệnh viện Da liễu Hà Nội

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;
- Căn cứ Bản công bố số 635/BCB-BVDL ngày 04/08/2025 và Bản công bố số 43/BCB-BVDL ngày 14/01/2026 của Bệnh viện Da liễu Hà Nội về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Bệnh viện Da liễu Hà Nội báo cáo từ ngày 20/10/2025 đến ngày 20/10/2026, Bệnh viện xác nhận 15 học viên đã hoàn thành thực hành khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại bệnh viện (có danh sách kèm theo).

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban GĐBV (để biết)
- Lưu: VT, ĐTCĐT.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Quang**

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH NGƯỜI ĐÃ HOÀN THÀNH THỰC HÀNH**  
**KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN DA LIỄU HÀ NỘI**  
*(Kèm theo công văn số 674 /BVDL-ĐTCĐT ngày 21 / 7/2026 của*  
*Bệnh viện Da liễu Hà Nội)*

| STT | Họ và tên              | Giới tính | Ngày tháng năm sinh | Thời gian thực hành     |
|-----|------------------------|-----------|---------------------|-------------------------|
| 1   | Phan Thế Bảo           | Nam       | 08/02/1998          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 2   | Hoàng Thị Thanh Vân    | Nữ        | 08/08/1998          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 3   | Đỗ Thị Liên            | Nữ        | 24/01/1990          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 4   | Lê Vũ Nhật Minh        | Nam       | 05/08/1990          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 5   | Đặng Thị Lan           | Nữ        | 10/07/1996          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 6   | Hồ Thị Nhị             | Nữ        | 02/11/1997          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 7   | Nguyễn Thị Khánh Huyền | Nữ        | 15/11/1986          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 8   | Phạm Huyền Trang       | Nữ        | 01/10/1997          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 9   | Trần Thị Huệ           | Nữ        | 06/10/1995          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 10  | Nguyễn Thị Quỳnh       | Nữ        | 11/06/1994          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 11  | Hồ Như Nguyệt          | Nữ        | 24/10/1990          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 12  | Lương Thị Hiền         | Nữ        | 15/11/1998          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 13  | Bùi Thị Nga            | Nữ        | 06/10/1996          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 14  | Đàm Thị Hào            | Nữ        | 04/02/1985          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |
| 15  | Lương Thị Vân          | Nữ        | 20/06/1985          | 20/10/2025 – 20/07/2026 |

